

TÍNH CÁCH CON NGƯỜI XỨ NGHỆ

VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ*

Tóm tắt: Bài viết bàn về tính cách của con người xứ Nghệ. Những tính cách từ lâu đã làm nên vẻ đẹp của con người xứ Nghệ là: chất lý tưởng trong tâm hồn, lý tưởng vươn tới đỉnh cao, vượt lên hoàn cảnh thực tại, tính cộng đồng cao, khí khái, trong sạch, coi trọng nền nếp gia phong, chất chiu, cần kiệm, đoàn kết, biết chịu đựng gian khổ, không chịu nhục, biết tính toán lo xa, có bản lĩnh, tự hào dân tộc, tự hào quê hương... Nhưng người xứ Nghệ cũng cần khắc phục những nhược điểm như tính nóng nảy, cục cằn, tự mãn, hẹp hòi, bảo thủ, cục bộ địa phương. Những ưu điểm và nhược điểm nói trên tuy không phải là tính cách đặc thù của người xứ Nghệ nhưng được biểu hiện tương đối đậm nét ở nhiều người xứ này.

Từ khóa: Tính cách, xứ Nghệ, người xứ Nghệ.

Xứ Nghệ là tên gọi chung của vùng Châu Hoan xưa, gồm hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, có chung một vùng văn hóa Lam Hồng (núi Hồng sông Lam). Với diện tích 22.542,6 km², xứ Nghệ không được thiên nhiên ban tặng cho những nguồn tài nguyên dồi dào hay khí hậu thuận lợi. Vùng đất này có địa hình rất phức tạp và đa dạng, với những dải núi cao hiểm trở phía Tây, bờ biển dài phía Đông, địa hình dốc từ Tây sang Đông và bị chia cắt bởi những con sông lớn, bởi những con đèo và dải núi quanh co. Thời tiết ở đây cũng rất khắc nghiệt: mùa đông rất rét, nhưng mùa hè cũng vô cùng nắng nóng và thiên tai luôn rình rập. Nằm dọc ven biển, xứ Nghệ còn chịu ảnh hưởng của yếu tố biển. Trong các tháng hè, xứ Nghệ thường phải hứng chịu nhiều cơn bão nhiệt đới đổ bộ, những đợt gió khô nóng từ Lào thổi qua.

Cùng uống chung dòng nước sông

Lam, cùng hát chung những điệu hò ví dặm, cùng sống trong điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt "chảo lửa túi mưa" với "đặc sản" gió Lào nổi tiếng, người xứ Nghệ từ lâu đã tạo cho mình những đức tính tốt đẹp và "chất Nghệ" rất đặc trưng. Cái đặc trưng đó càng được tô thắm nhờ tinh thần quả cảm, kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm và sự cần cù, chịu thương, chịu khó để vươn lên. Người xứ Nghệ vượt qua bao thách thức với thiên nhiên khắc nghiệt, với giặc giã liên miên vẫn luôn tràn đầy lạc quan, tin tưởng, một lòng yêu quê hương, đất nước.

Nhắc đến những tính cách đặc trưng của con người xứ Nghệ, trước hết cần phải nói đến chất lý tưởng trong tâm hồn, lý tưởng vươn tới đỉnh cao, vượt lên hoàn cảnh thực tại. Nhờ đặc trưng

(*) Tiến sĩ, Trường Đại học Vinh.

ấy, bao người con xứ Nghệ đã ra sức học tập, phấn đấu, hy sinh không mệt mỏi vì lý tưởng. Vùng đất "chảo lửa, túi mưa" với gió Lào cát trắng dường như đã tôi luyện, hun đúc cho con người ở đây một tinh thần vượt khó, vượt khổ, một ý chí sắt đá vượt lên hoàn cảnh và một nghị lực đáng khâm phục. Trong khó khăn họ vẫn luôn tràn đầy lạc quan, tin tưởng. Trong lịch sử, dù thành đạt trên con đường quan lộ hay chỉ là ông đồ nghèo thì họ vẫn miệt mài trau dồi tri thức, tu dưỡng đạo đức bản thân. "Sự lý tưởng trong tâm hồn, sự trung kiên trong bản chất, sự khắc khổ trong sinh hoạt và sự cứng cỏi trong giao lưu"⁽¹⁾ dường như đã trở thành một nét đặc trưng trong tính cách và tâm hồn của nhiều thế hệ người xứ Nghệ, trong đó chất lý tưởng trong tâm hồn được biểu hiện đậm đặc nhất trong văn hóa xứ Nghệ.

Người xứ Nghệ rất quyết liệt, có tính cộng đồng rất cao. Tính cách này được hình thành trong quá trình chinh phục tự nhiên và đấu tranh bảo vệ nền độc lập dân tộc. Trong một thời gian dài, mảnh đất xứ Nghệ từng là phen đậu, trọng trấn, Nam trấn, thắng địa của nhiều triều đại. Tâm lý dàn hàng ngang, đoàn kết cùng tiến lên nổi bật ở con người xứ Nghệ. Chính cái tâm lý ấy, tinh thần ấy đã giúp người xứ Nghệ đủ bản lĩnh tập hợp dưới lá cờ búa liềm đập tan xích xiềng thực dân, phong kiến năm 1930-1931. Chính cái tâm lý ấy, tinh thần ấy đã tạo nên lớp thanh niên "người khu Bốn" khi hành quân ra trận là làm cho quân thù khiếp sợ.

Tính cố kết cộng đồng là một giá trị truyền thống của người Việt Nam. Nét tính cách này càng được thể hiện đậm đặc trong con người xứ Nghệ. Bao đời nay, người dân xứ Nghệ quen sống trong cơ cấu xóm làng, với những mối quan hệ bà con, láng giềng mật thiết; điều đó đã tạo dựng cho người xứ Nghệ tinh thần giúp đỡ, đùm bọc nhau, coi trọng tình nghĩa xóm làng thân thuộc.

Một đặc điểm khác của người xứ Nghệ là khí khái, trong sạch, coi trọng nền nếp gia phong. Trong tác phẩm "Nghệ Tĩnh đỏ", Nguyễn Ái Quốc đã mô tả: "Nhân dân Nghệ Tĩnh nổi tiếng cứng đầu. Trong thời kỳ Pháp xâm lược cũng như các phong trào cách mạng quốc gia (1905-1925) Nghệ Tĩnh đã nổi tiếng"⁽²⁾. "Cứng đầu" mà Nguyễn Ái Quốc nơi ở đây chính là tính cách khí khái của người xứ Nghệ. Cái khí khái làm nên cái gan góc, cứng cỏi, tạo thành nét độc đáo trong tính cách người xứ Nghệ. Đôi khi, cái khí khái còn chứa đựng cả cái ngang ngạnh mà dân gian thường gọi là tính "gàn", nhưng đó không phải là thứ gàn dở đáng ghét, mà là một hình thức đặc biệt thể hiện nhân phẩm cứng rắn của những "ông đồ xứ Nghệ". Họ không chịu uốn gối, khom lưng theo thói thường của những kẻ hám

⁽¹⁾ Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Viện Nghiên cứu văn hóa dân gian, Hội Văn nghệ dân gian Nghệ An (1977), *Văn hóa truyền thống các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 118.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 70.

danh lợi. Có thể nói, "gàn" cũng trở thành một thứ "bệnh" của người xứ Nghệ. "Bệnh gàn của người xứ Nghệ vừa đáng yêu vừa đáng phục, nhưng cũng tội nghiệp vì đến một giới hạn nào đó trở thành lực cản - bệnh sĩ"⁽³⁾.

Người xứ Nghệ sống chắt chiu, cần kiệm, đoàn kết, biết chịu đựng gian khổ, nhưng quyết tâm không chịu nhục; biết tính toán, lo xa bởi điều kiện tự nhiên không ưu đãi, bởi cuộc sống còn nghèo và thiếu thốn, bởi những bất trắc và hiểm họa thiên tai luôn đe dọa, rình rập. Quanh năm đối mặt với thiên nhiên khắc nghiệt, để có cái ăn cho hôm nay và ngày mai, họ phải tiết kiệm, chi tiêu chừng mực; họ làm nhút, làm tương, muối cà, muối mắm để dự trữ lâu dài. "Người Nghệ - Tỉnh không thích xa hoa. Họ yêu chuộng sự giản dị, thật thà, chắc chắn"⁽⁴⁾. "Nắng hạn, gió đông, bão, lụt... không khuất phục được họ, mà chỉ khiến tinh thần họ thêm kiên cường, nghị lực họ thêm bền bỉ, sức vóc họ thêm dẻo dai và cốt cách họ thêm cứng cáp"⁽⁵⁾. Họ rất giàu nghị lực nhưng cũng dễ bằng lòng với cuộc sống, với hoàn cảnh gia đình.

Một nét đặc trưng rất đáng quý và đáng trân trọng của con người xứ Nghệ là tinh thần hiếu học, đề cao việc học và nêu cao truyền thống tôn sư trọng đạo. Dù sống trong cảnh đói nghèo, nhưng người xứ Nghệ vẫn quyết tâm học hành để đỗ đạt. Trong chế độ phong kiến, ông đồ là nhân vật trí thức tiêu biểu của xứ Nghệ. Họ là những người học chữ thánh hiền, có thể đỗ đạt hoặc không đỗ đạt, có thể là những vị quan bất đắc chí mà

từ bỏ chốn quan trường về quê dạy học.

Mang dáng dấp của những ông đồ, ông cử, người xứ Nghệ bao đời luôn nỗ lực học, học để lập thân, lập nghiệp, để thành tài; học để vượt qua nỗi cơ cực, nghèo nàn; học để vươn tới những lý tưởng, khát vọng cao đẹp; học để khi phải xa quê còn có cơ hội mà mưu sinh, kiếm sống. Ở vùng đất này, học tập không hoàn toàn mang ý nghĩa là một nỗ lực của cá nhân mà là một kỳ vọng, một nỗ lực xã hội. Cho nên, người học hành đỗ đạt trước hết là vinh dự cho gia đình, dòng tộc, xóm làng, sau mới là vinh dự cho bản thân mình. Tinh thần hiếu học đó cũng phản ánh sự định hướng giá trị một thời của một vùng đất đề cao việc học và con đường tiến thân bằng học vấn. Trên nhiều miền quê nghèo của xứ Nghệ, nhiều dòng họ từ đời này sang đời khác nối tiếp vun đắp cho truyền thống hiếu học, nhờ đó mà nổi danh trên con đường khoa bảng, như họ Nguyễn Cảnh, họ Nguyễn Đức, họ Hồ, họ Đặng, họ Phan Đăng, họ Nguyễn Quốc, họ Phan Huy, họ Trần Huy, họ Đinh Xuân...

Vùng đất xứ Nghệ là xứ sở của nền văn hóa dân gian đặc sắc với điệu hò ví dặm, hát phường vải và hát đò đưa. Nền văn hóa dân gian đó phản ánh tính cách bình dị của người xứ Nghệ. Cái bình dị ấy mang vẻ thô ráp, bộc trực, chân chất

⁽³⁾ Phạm Đức Dương (2004), "Gia phong xứ Nghệ trong bối cảnh đất nước đổi mới", *Ký yếu Hội thảo khoa học*, Nxb Nghệ An, tr. 56.

^{(4), (5)} Đặng Thai Mai (1960), *Văn thơ Phan Bội Châu*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

và phảng phất nét quê mùa. Họ "yêu" và "ghét" rất rõ ràng, nghĩ sao nói vậy, không úp úp mở mở, không quanh co, không lòng vòng, không rào trước đón sau, "thẳng tưng ruột ngựa". Có lẽ chỉ có người xứ Nghệ mới có cách mời chào thẳng thắn, độc đáo, hơi trịch thượng và bất cần kiểu như "*Ai vô xứ Nghệ thì vô*". Về tính cách đó, người xứ Nghệ khác với xứ Huế. Người xứ Huế lại mang vẻ thâm trầm, dịu dàng, kín đáo, pha lẫn chút "đài các". Cái "đài các" được hình thành và tôi luyện trong môi trường khắc khe của lễ giáo phong kiến xứ kinh kỳ; điều đó đã giúp cho người xứ Huế có một phong thái điềm đạm, ôn hòa, đúng mực, không vồn vã hay tự nhiên thái quá. Tính cách này đã in dấu ấn rõ rệt lên đời sống nội tâm, giúp họ không dễ bị ngã lòng trước những thay đổi của cuộc sống.

Người xứ Nghệ rất bản lĩnh. Cái bản lĩnh của người xứ Nghệ gắn liền với sự bộc trực, chân thành, ồn ã, xen lẫn sự vồn vã đến thô vụng. Cái thô vụng chân chất không chỉ thể hiện ở thái độ, cách ứng xử, mà còn trong lời ăn tiếng nói, trong cái giọng nói hơi "khó cảm" (vừa nặng, vừa to, vừa nhanh, rất khó nghe). Trong giao tiếp, họ chân thành, thẳng thắn với lối nói triết lý kiểu "ông đồ xứ Nghệ" pha lẫn chút trào lộng, hài hước, chất phác, mộc mạc của người nông dân vùng Bắc Trung Bộ. Điều đó tạo cho người xứ Nghệ một nét tính cách rất riêng không thể trộn lẫn với người dân bất cứ vùng nào.

Nhờ những ưu điểm nói trên của

người xứ Nghệ cho nên ở đâu, lúc nào, người xứ Nghệ cũng mang trong mình niềm tự hào dân tộc, tự hào về quê hương xứ sở, tự hào mình là người con xứ Nghệ. Mảnh đất xứ Nghệ dài và hẹp, bốn mùa căng mình trước Thái Bình Dương lồng gió luôn đương đầu với nhiều khó khăn và thử thách của phong ba, bão tố và phải hứng chịu quá nhiều đau thương, hy sinh và mất mát trong các cuộc trường chinh cứu nước. Tinh thần quật khởi, ý thức đoàn kết một lòng của người xứ Nghệ đã góp phần hun đúc và làm phong phú thêm truyền thống đoàn kết của dân tộc và của một vùng đất. Từ thời Bắc thuộc đến thời hiện đại, vùng đất Nghệ An - Hà Tĩnh với núi Hồng, sông Lam, Trường Thi, Bến Thủy, Quang Trung, Đồng Lộc,... đã ghi lại dấu tích bao anh hùng, hào kiệt và danh nhân của đất nước. Đó là các bậc danh nhân như An Dương Vương, Mai Hắc Đế, Quang Trung, đặc biệt là Hồ Chí Minh. Đó là Bạch Liêu, Hồ Tông Thốc, Nguyễn Xí, Nguyễn Thiếp, Phan Bội Châu, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Du,... Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhiều thế hệ người Nghệ đã tiếp nối truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước, "*lớp cha trước, lớp con sau đã thành đồng chí chung câu quân hành*". Truyền thống yêu nước thương nòi, tinh thần cách mạng đã cộng hưởng để tạo nên những giá trị sống - giá trị Việt Nam.

Bên cạnh những ưu điểm nói trên, người xứ Nghệ cũng có nhược điểm. Đặng Thai Mai đã từng nhận xét về tính

cách con người xứ Nghệ: “một ưu điểm bao giờ cũng kèm theo một nhược điểm, nhược điểm là một món “phụ phí” của ưu điểm”; “Người Nghệ - Tình can đảm đến sơ suất, cần cù đến liều lĩnh, kiên quyết đến khô khan, tần tiện đến cá gỗ”⁽⁶⁾. Nhận xét đó không phải là hoàn toàn vô căn cứ. Đó là biểu hiện tính hai mặt trong tính cách con người xứ Nghệ. Người xứ Nghệ có quyền tự hào, phát huy và làm lan tỏa những nét đẹp vốn có của mình. Nhưng người xứ Nghệ cũng cần phải khắc phục những mặt trái của mình như tính nóng nảy, cục cằn, tự mãn, hẹp hòi, bảo thủ, cục bộ địa phương,...

Tính cách của con người chịu ảnh hưởng của các yếu tố địa - văn hóa, địa - kinh tế, địa - chính trị. Khi hoàn cảnh thay đổi, môi trường kinh tế - xã hội thay đổi thì tính cách con người cũng có thể thay đổi. Trong tính cách con người luôn tồn tại cả ưu điểm và nhược điểm. Ở mỗi vùng miền, ở mỗi hoàn cảnh, con người có thể bộc lộ đậm hay nhạt, nhiều hay ít những ưu điểm và nhược điểm, có tác động tốt hay xấu đến sự phát triển của xã hội. Con người khi chuyển từ vùng này sang vùng khác có thể mang theo những nét tính cách của mình ở nơi sinh sống trước đó. Khả năng hội nhập của con người càng cao thì càng dễ thích ứng, tính cách tích cực càng dễ được lan tỏa và nhân lên. Trong trường hợp ngược lại, càng hội nhập, con người càng dễ bị “lộ” ra những tính cách xấu xí của mình, mà những tính cách đó thậm chí có thể dẫn tới sự xung đột, chạm và “sốc” văn hóa. Chính vì vậy,

khi nghiên cứu tính cách con người nói chung, tính cách con người xứ Nghệ nói riêng, cần phải đặt trong xu thế vận động, trong mối quan hệ và tác động của nhiều yếu tố. Hơn nữa, những tính cách (ưu điểm và nhược điểm) nói trên của con người xứ Nghệ không phải là đặc thù của con người xứ Nghệ, mà là biểu hiện tương đối rõ nét ở nhiều người xứ này. Cổ nhân từng nói: biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Nhiều nước trên thế giới hiện nay sở dĩ đạt được tiến bộ như ngày nay là vì họ đã sớm nhận ra những nhược điểm của mình từ cách đây nhiều thập kỷ. Chúng ta cần nhận rõ ưu điểm và nhược điểm của mình; không ngại chỉ ra những nhược điểm của mình. Ai chỉ thấy mình đẹp người đó không bao giờ đẹp. Chúng ta cần nhận thức đúng về mình. Như thế thì chắc chắn chúng ta sẽ không ngừng tiến bộ.

Tài liệu tham khảo

1. Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Viện Nghiên cứu Văn hóa dân gian, Hội Văn nghệ dân gian Nghệ An (1977), *Văn hóa truyền thống các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 118.
2. Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Phạm Đức Dương (2004), “Gia phong xứ Nghệ trong bối cảnh đất nước đổi mới”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học*, Nxb Nghệ An.
4. Đặng Thai Mai (1960), *Văn thơ Phan Bội Châu*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

⁽⁶⁾ Phạm Đức Dương (2004), “Gia phong xứ Nghệ trong bối cảnh đất nước đổi mới”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học*, Nxb Nghệ An, tr. 56.

